



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG ANH LỚP 1

Unit 12 At the lake · Lesson 2–3 (SGK tr. 52–53)



Tuần 25

Họ và tên:

Lớp:



Bài 1: Write the letter – viết chữ L hoa, l thường theo mẫu

Mẫu: L I L I

Mỗi dòng một chữ: dòng trên chữ L hoa, dòng dưới chữ l thường. Chưa cần viết từ.

Bài 2: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu



us



ake



eaf



emons

Bài 3: Look and write – viết 1 chữ cái còn thiếu



ake



eaf



emons



bs



sn

Bài 4: Match – nối mẹ đọc từ, bé nối hình với từ



•



•



•



•



•

sun

lemons

bus

lake

leaf

Bài 5: Listen and circle – nối mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. Bố mẹ đọc «lake» – chữ cái đầu là:

2. Bố mẹ đọc «leaf» – chữ cái đầu là:

3. Bố mẹ đọc «lemons» – chữ cái đầu là:

4. Bố mẹ đọc «bus» – bé nghe thấy chữ nào?

m	l	u
u	b	l
l	d	i
a	u	i

Bài 6: Listen and choose – nối mẹ đọc câu và hai ý, bé chọn

1. Bố mẹ đọc: «Look at the leaf.» Câu này nghĩa là:

(A) Nhìn những quả chanh kia. (B) Nhìn chiếc lá kia.

2. Bố mẹ đọc: «Look at the lemons.» Câu này nghĩa là:

(A) Nhìn những quả chanh kia. (B) Nhìn chiếc lá kia.



ĐÁP ÁN – TIẾNG ANH LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 25

Bài 1: Write the letter – viết chữ L hoa, l thường theo mẫu

LI

Bài 2: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu

- bus - lake - leaf - lemons

Bài 3: Look and write – viết 1 chữ cái còn thiếu

- lake - leaf - lemons - bus - sun

Bài 4: Match – bố mẹ đọc từ, bé nối hình với từ

- lake - leaf - lemons - bus - sun

Bài 5: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. B (l) 2. C (l) 3. A (l) 4. B (u)

Bài 6: Listen and choose – bố mẹ đọc câu và hai ý, bé chọn

1. B (Nhìn chiếc lá kia.) 2. A (Nhìn những quả chanh kia.)

on thi . app / phieu - bai - tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

🌟 Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5